TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-PT
Ngày 23 - 11 - 2022.
V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

***- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Lưỡng

Các Thẩm phán: Ông Tạ Văn Vinh

Ông Nguyễn Tử Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Thỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2022/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 08/2022/QĐPT-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990.

ĐKHKTT: xóm 4, xã K1, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Nơi ở hiện nay: xóm 3, xã K1, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn: Ông Đinh Quốc H, Luật sư của Văn phòng Luật sư số X thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình.

3. Người kháng cáo: bị đơn, chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990.

Tại phiên tòa có mặt anh D, chị M, ông H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 01/12/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn anh Hoàng Văn D trình bày:

Anh Hoàng Văn D và chị Nguyễn Thị M kết hôn năm 2017, vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Quế C, sinh ngày 23/10/2017. Do cuộc sống hôn nhân không hòa hợp nên anh D và chị M đã ly hôn năm 2021. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y1, tỉnh Ninh Bình đã công nhận sự thỏa thuận của anh D và chị M giao con chung của vợ chồng cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Từ ngày 05/01/2021, chị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Đầu tháng 02/2021, anh D đến thăm con thì cháu C bị ngã gẫy chân, anh D thống nhất với chị M đưa cháu C về chăm sóc. Đến tháng 7/2021, chị M lại đón cháu về nuôi dưỡng. Trước rằm trung thu năm 2021, anh D xin chị M cho cháu C về chơi nhưng chị M không đồng ý. Sau rằm trung thu anh D lên thăm con thì thấy cháu C bị thương ở ngón tay nên anh D lại xin đón về chăm sóc. Đến ngày 26/12 âm lịch thì chị M tiếp tục đón cháu C về quê tại huyện Nho Quan ăn Tết. Anh D đã trao đổi với chị M về việc nơi ăn ở hiện tại của hai mẹ con thuê tại xã K1 không đảm bảo, anh D đã đề nghị chị M để anh D nuôi cháu C đến khi cháu đi học lớp 1 hoặc lớp 2 thì giao lại cho chị M nuôi vì lúc đó cháu bước vào độ tuổi cần sự quan tâm, dạy dỗ của mẹ nhất nhưng chị M không đồng ý. Sau Tết âm lịch anh D lên thăm con thì mới biết chị M gửi cháu C cho chị gái cùng mẹ khác cha với chị M ở huyện N, tỉnh Ninh Bình nuôi dưỡng mà không thông báo cho anh D biết. Khi anh D tìm gặp được cháu C thì thấy cháu bị ngã, xây xát chân tay, mặt mũi nhưng chị M không cho anh đón cháu về chăm sóc. Nhận thấy quá trình trực tiếp nuôi dưỡng, chị M không quan tâm, không chăm sóc cháu C không được đảm bảo về sức khỏe, giáo dục, tinh thần. Để đảm bảo cháu C được phát triển bình thường, được sinh hoạt, học tập ổn định, anh D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn từ chị M sang cho anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Hiện tại anh D đang ở huyện Y1 cùng với mẹ, gia đình chỉ có một mẹ một con, nhà cửa rộng rãi, sạch sẽ đảm bảo về chỗ ở. Mẹ anh D còn khỏe có thể hỗ trợ anh D trong việc chăm sóc cháu C. Công việc của anh D làm về Nha khoa có cổ phần tại hai phòng khám đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu, khoảng cách địa lý không quá xa để chị M thăm con thường xuyên.

Bị đơn chị Nguyễn Thị M trong bản tự khai ngày 23/5/2022 và quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Thời gian chị M và anh D còn chung sống với nhau, anh D không phụ giúp chị M việc nhà, chăm con mà chỉ chơi với bạn bè, cũng không đóng góp vào chi phí cho việc sinh hoạt gia đình. Anh D còn có tính cục cằn thường quát tháo, lời nói thô tục, không tôn trọng người khác đã từng đánh mẹ đẻ chảy máu đầu. Sau khi ly hôn cháu Hoàng Quế C đã sống với chị M vui vẻ và bình an. Cháu C đã quen với môi trường sống và sinh hoạt tại nơi chị cư trú. Cháu C trong độ tuổi hiếu động, thường xuyên vận động, chạy nhảy, do vậy việc cháu C bị ngã dẫn đến một số các thương tích như anh D nêu là sự việc không ai mong muốn, không phải do sự bất cẩn, hay không quan tâm chăm sóc của chị M. Trong thời gian anh D giữ cháu C tại nhà, anh D không trực tiếp chăm sóc cháu mà để cháu C ở với bà nội và thường bị bà nội và anh D đánh, quát nạt và không cho chị M đón cháu C về xã K1 đi học. Đối với việc chị M gửi cháu cho chị gái của chị tại huyện Nho Quan là do thời gian đó dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, cháu C được nghỉ học nên chị mới gửi cháu lên đó chơi và thường xuyên đi về thăm nom cháu. Hiện nay, anh D không có công việc ổn định, thường xuyên phải thay đổi chỗ làm, làm việc chui lủi vì không có văn bằng giấy tờ pháp lý theo quy định của pháp luật dẫn đến thu nhập không ổn định. Chị M làm việc tại UBND xã K1 đã 7 năm, có thu nhập có thể đảm bảo cho cháu C về chỗ ăn ở ổn định, đáp ứng các nhu cầu về việc học tập, sinh hoạt cho con gái. Do vậy, chị M yêu cầu Tòa án để chị M được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C và không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh D

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ chị Nguyễn Thị M sang cho anh Hoàng Văn D. Giao cháu Hoàng Quế C, sinh ngày 23/10/2017 cho anh Hoàng Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh D. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

2. Về án phí: Anh Hoàng Văn D phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA4580 ngày 29/4/2022 của C cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, chị Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm 31/2022/HNGĐ-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh

Ninh Bình yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình giải quyết cho chị M được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu C

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ông Đinh Quốc H là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị M đã giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ: Biên bản làm việc ngày 21/7/2022 tại trường Mầm non K1, huyện K; Biên bản làm việc ngày 21/7/2022 tại trụ sở UBND xã K1 với bà Lâm Thị Ngọt – Hội trưởng Hội phụ nữ xã K1, huyện K; Hợp đồng lao động số 05/12HĐLĐ/NNT-2021 giữa Công ty TNHH DVTM S và bà Nguyễn Thị M; Hợp đồng thuê nhà giữa ông Nguyễn Đức Ng và bà Nguyễn Thị M; Biên bản làm việc ngày 15/8/2022 tại Bệnh viện huyện Y1, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn anh Hoàng Văn D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn chị Nguyễn Thị M vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: về tố tụng Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về nội dung kháng cáo, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn chị Nguyễn Thị M giữ nguyên bản án sơ thẩm 31/2022/HNGĐ-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn chị Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên được xem xét, giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị đơn chị Nguyễn Thị M.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y1 tỉnh Ninh Bình đã công nhận sự thỏa thuận của anh D và chị M giao cháu Hoàng Quế C cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Trong thời gian chị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu C từ khi ly hôn đến thời điểm anh D làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, cháu C đã 02 lần bị thương tích. Anh D phải đón cháu C về chăm sóc. Cụ thể đầu tháng 02/2021 thì cháu C bị ngã gẫy chân anh D đã đưa cháu về chăm sóc đến khi cháu C ổn định thì chị M đón cháu về nuôi dưỡng. Đến

khoảng tháng 9/2021, cháu C lại bị thương ở ngón tay nên anh D lại đón cháu C về chăm sóc đến tháng 02/2022 thì chị M tiếp tục đón cháu về nuôi dưỡng. Quá trình nuôi dưỡng cháu C của chị M cháu C chủ yếu sống tại huyện Nho Quan với người thân chị M. Đến tháng 4/2022, chị M mới đưa cháu quay trở lại xã K1 ở cùng chị M. Những tình tiết, sự kiện này đã được chị M và anh D cùng xác nhận nên không phải chứng minh. Như vậy, trong thời gian khoảng 01 năm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C, chị M đã để xảy ra 02 lần việc cháu C bị thương tích với lý do bất cẩn của chị M. Mặt khác, anh D không phải là người được giao trực tiếp nuôi dưỡng cháu C nhưng từ khi ly hôn anh D đã 02 lần trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu C trong thời gian cháu C bị ốm. Các chỉ số về sức khỏe thể chất và tinh thần khi cháu C ở với anh D được đảm bảo. Tại phiên tòa phúc thẩm chị M đã thừa nhận điều này. Do đó, bản án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ chị Nguyễn Thị M sang cho anh Hoàng Văn D là có cơ sở, đảm bảo cho cháu Hoàng Quế C phát triển tốt về thể chất và tinh thần.

Tại cấp phúc thẩm, chị M xuất trình một số chứng cứ xác định mức thu nhập của chị là 5.800.000 đồng/tháng; Hợp đồng thuê nhà của chị M; Hợp đồng lao động số 05/12/HĐLĐ/NNT-2021. Nội dung các chứng cứ này thể hiện chị M đăng ký hộ khẩu ở một nơi, thuê nhà ở một nơi, vừa làm công việc hành chính tại xã K1 huyện K lại vừa ký hợp đồng lao động với một công ty có trụ sở tại thành phố Ninh Bình. Chị M cho rằng cháu Hoàng Quế C ở với anh D là không đảm bảo, anh D cũng thường xuyên phải đi làm và để cháu C ở nhà cho mẹ đẻ anh D chăm sóc. Tuy nhiên, sự thật anh D đã chăm sóc tốt cho cháu C trong thời gian ốm đau đã minh chứng cho việc cháu C phát triển tốt về thể chất và tinh thần khi ở với anh D. Do đó, các chứng cứ chị M xuất trình tại cấp phúc thẩm không làm thay đổi bản chất vụ án nên yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị M không được chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0004617 ngày 14/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình. Chị M đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 23 tháng 11 năm 2022**.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà nội;
- TAND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTNV-THA;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đinh Huy Lưỡng